

Số: /PGDDT
V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
GDMN năm học 2024 -2025

An Lão, ngày tháng 9 năm 2024

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường Mầm non;
- Chủ các Nhóm lớp Mầm non độc lập.

Thực hiện Công văn số 2635/SGDDT-GDMN ngày 30/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2024-2025, Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) hướng dẫn các cơ sở GDMN trên địa bàn huyện thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ đảm bảo tuyệt đối an toàn; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình nhà trường phù hợp với thực tiễn; chuẩn bị các điều kiện triển khai thí điểm thực hiện Chương trình GDMN mới.

2. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới.

3. Phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch; tiếp tục bổ sung cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia.

4. Triển khai ứng dụng phương pháp STEAM trong GDMN nơi có đủ điều kiện; trẻ làm quen với Tiếng Anh; đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, thực hiện hiệu quả quản lý hồ sơ điện tử; khai thác hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị; hoàn thiện, bổ sung, khai thác sử dụng tài nguyên học liệu số phù hợp, đúng mục đích; Tổng kết chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” tiếp tục lồng ghép thực hiện chủ đề năm học của GDMN “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”, nhân rộng các mô hình điển hình, cách làm sáng tạo, thực hiện hiệu quả Chuyên đề.

5. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; đổi mới cơ chế quản lý (tài chính, chuyên môn, hồ sơ chuyên môn); quản lý chặt chẽ các cơ sở GDMN ngoài công lập, tăng cường nề nếp kỷ cương, kiểm tra chấn chỉnh kịp thời sai phạm các cơ sở GDMN.

6. Triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao tỉ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt mức huy động bình quân của toàn thành phố. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị các điều kiện triển khai phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo. Quan tâm đến trẻ em có điều kiện khó khăn, trẻ em khuyết tật học hòa nhập. Tích cực truyền thông về GDMN.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

1.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% cơ sở GDMN đạt tiêu chuẩn an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích.
- Không để xảy ra tình trạng dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường trường học, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong các cơ sở GDMN.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở GDMN: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Thực hành áp dụng các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12 /2021 của Bộ GD&ĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT về công tác an toàn.

- Phối hợp với công an phòng cháy chữa cháy trên địa bàn tập huấn cho đội ngũ ứng phó các tình huống khi xảy ra cháy nổ. Cơ sở GDMN có biện pháp đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy khi sử dụng thiết bị điện; lắp đặt hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động; thiết kế, lắp đặt hệ thống chống sét theo quy định; có lối thoát nạn khi có tình huống cháy nổ.

- Kiểm soát tốt việc cung ứng thực phẩm an toàn trong bếp ăn bán trú. Duy trì nề nếp quy trình giao nhận thực phẩm tay ba; thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Không thực hiện cung cấp suất ăn sẵn cho trẻ trong các cơ sở GDMN.

- Thực hiện nghiêm túc việc ký xác nhận hàng ngày giữa giáo viên và phụ huynh khi đón - trả trẻ. Tăng cường kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, sắp xếp nội vụ phòng lớp để kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục.

1.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Chế độ ăn đúng theo quy định: Số bữa ăn, nhu cầu khuyến nghị, cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi.

- 100% số bếp ăn đảm bảo các điều kiện về An toàn thực phẩm.

- 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe ít nhất 01 lần/năm và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

- Giảm 1,5% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi so với đầu năm học và khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.
- Trên 95% trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.

b. Giải pháp thực hiện

- Hợp đồng cung cấp thực phẩm đảm bảo an toàn, đủ tính pháp lý; quản lý chặt chẽ khâu phân ăn của trẻ; công khai thực đơn - tài chính bữa ăn hàng ngày; nghiêm túc thực hiện các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn bán trú; tăng cường hoạt động giám sát của Ban chỉ hội phụ huynh và Ban thanh tra nhân dân.

- Triển khai, nhân rộng mô hình “Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non” đối với những đơn vị có đủ điều kiện. Huy động phụ huynh nâng cao chất lượng bữa ăn học đường cho trẻ. Tổ chức tổng kết đánh giá mô hình điểm ***“Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non”*** tại trường MN Quang Hưng (dự kiến tháng 01/2025).

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế tại các địa phương tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho đội ngũ; tổ chức kiểm tra sức khỏe và thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN. Thực hiện đầy đủ các quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT. 100% các trường hoàn thiện các điều kiện và hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền trích lại 5 % kinh phí phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ em.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ tại các cơ sở GDMN.

- Giáo dục trẻ kỹ năng vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ, chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì.

1.3. Chất lượng giáo dục trẻ; thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II

a. Chỉ tiêu phân đầu

- 100% các cơ sở GDMN trên địa bàn huyện thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN và tổ chức học 2 buổi/ngày.

- Nhân rộng theo lộ trình mô hình áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến; mô hình “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”.

- 85% trẻ mầm non khuyết tật được học hòa nhập; 40,0% trẻ mẫu giáo được làm quen với tiếng Anh trong các cơ sở GDMN.

b. Giải pháp thực hiện

- Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em theo Chương trình GDMN. Tiếp tục mời chuyên gia bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng Steam trong thực hiện chương trình GDMN cho CBGV (*dự kiến tháng 9/2024*). Chú trọng tổ chức thực hiện các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua hoạt động chơi là chủ đạo; bảo đảm điều kiện môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, ứng phó biến đổi khí hậu,... vào trong thực hiện Chương trình GDMN.

- Giáo dục quyền con người trong triển khai Chương trình cho trẻ mẫu giáo. Tuyên truyền và tổng kết thực hiện nhiệm vụ Đề án “Đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân”.

- Giáo dục an toàn giao thông trong cơ sở GDMN, hướng dẫn, tổ chức thực hiện nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội, bảo đảm an toàn giao thông cho trẻ em mầm non.

- Giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, các cơ sở GDMN thực hiện áp dụng Bộ tiêu chí trường mầm non giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần; thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh theo Kế hoạch của Bộ GD&ĐT.

- Tổng kết, đánh giá triển khai Chuyên đề ***“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021 - 2025”*** tại trường MN Trường Thọ (*dự kiến tháng 4/2025*). Tiếp tục triển khai các tiêu chí của chuyên đề, xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “học thông qua vui chơi, trải nghiệm” tiếp tục gắn với chủ đề năm học ***“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”***. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về kết quả thực hiện chuyên đề, nhân rộng các mô hình điển hình, cách làm sáng tạo, thực hiện hiệu quả Chuyên đề.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cốt cán GDMN các cấp. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, Phòng GD&ĐT lựa chọn triển khai và thực hiện giải pháp ***“Tăng cường đầu tư trang thiết bị hiện đại nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ trong các cơ sở GDMN”*** làm giải pháp sáng tạo trong năm học 2024-2025, tổ chức tổng kết đánh giá kết quả thực hiện giải pháp tại trường MN An Thái (*dự kiến tuần 01 tháng 11/2024*).

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn

2016-2020, định hướng đến 2025” trong các cơ sở GDMN, ***xây dựng mô hình điểm của Đề án*** tại trường MN Tân Dân (*tổ chức tháng 02/2025*).

- Tổng kết và nhân rộng mô hình Đề án ***“Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018-2025”*** tại trường MN Trường Sơn (*dự kiến tháng 03/2025*).

- Các trường thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp Một. Chú trọng việc tuyên truyền phối hợp gia đình, cộng đồng đảm bảo trẻ được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo Chương trình GDMN.

- Quản lý, đảm bảo chất lượng triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở cơ sở GDMN có điều kiện theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-Bộ GD&ĐT. Kiểm tra, rà soát công tác phối hợp giữa các Trung tâm dạy Tiếng Anh với các cơ sở GDMN, đánh giá hiệu quả cho trẻ làm quen với tiếng Anh tại các cơ sở GDMN. Đẩy mạnh tạo môi trường giao tiếp ngôn ngữ tiếng Anh thông qua bài hát, nghe kể truyện, đọc thơ, hoạt động trải nghiệm.

- Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật: Truyền thông nâng cao nhận thức của phụ huynh và cộng đồng về giáo dục hoà nhập; Rà soát việc thực hiện chính sách đối với những cơ sở GDMN đang có trẻ khuyết tật học hoà nhập đảm bảo quyền lợi cho trẻ em và giáo viên theo quy định của pháp luật.

2. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Đảm bảo tỷ lệ 2,5 giáo viên nhà trẻ/lớp và 2,2 giáo viên mẫu giáo/lớp.
- 90% giáo viên mầm non đạt trình độ cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.
- Triển khai các lớp đào tạo nâng chuẩn đối với GVMN ngoài công lập.
- Ổn định đội ngũ giáo viên và nhân viên.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 03/4/2019 của UBND thành phố về triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Các cơ sở GDMN xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau. **Tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp huyện** tại trường Mầm non Mỹ Đức (*Phòng GD&ĐT có kế hoạch cụ thể*).

- Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, thân thiện, ham học hỏi, yêu thích đổi mới sáng tạo. Làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ chính sách tạo động lực, điều kiện để đội ngũ gắn bó với nghề.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về chính sách đối với giáo viên, nhân viên trong các cơ sở GDMN.

- Đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo Chuẩn gắn với thực hiện đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp, kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể trường.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Các cơ sở GDMN tăng cường các biện pháp bảo đảm nền nếp, kỷ cương, giáo dục kỷ luật tích cực, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ em cho đội ngũ. Quán triệt tới CBGVNV tuyệt đối không vi phạm chính sách, pháp luật, đạo đức nhà giáo, quy chế - quy định chuyên môn.

- Triển khai đúng lộ trình xét tuyển viên chức giáo viên mầm non theo hướng dẫn của Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ; tuyên truyền và thực hiện đầy đủ các quy định về chính sách đối với giáo viên, nhân viên trong các cơ sở GDMN.

- Tổ chức có hiệu quả Hội thi “**Giáo viên dạy giỏi**” cấp huyện (*dự kiến vào tháng 12/2024, PGD&ĐT sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể*).

3. Rà soát, sắp xếp hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Tỷ lệ trẻ huy động đến trường: 80% trẻ mầm non; 100% trẻ 5 tuổi; 45% trẻ nhà trẻ; 98,5% trẻ mẫu giáo.

- 100% phòng học kiên cố, không còn phòng học xuống cấp.

- Mở rộng các phòng giáo dục chức năng, đảm bảo đủ diện tích sân chơi, bếp ăn đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDMN.

- 98,0% nhóm lớp có đủ ĐDDCTB tối thiểu theo Thông tư 02, 34 (VB hợp nhất số 01/BGDĐT hợp nhất TT 02 và 34) và Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND thành phố; 100% bếp ăn được xây dựng và sử dụng đúng quy chuẩn bếp 1 chiều; 100% nhà vệ sinh đạt chuẩn; 100% các trường mầm non kết nối internet và sử dụng phần mềm hỗ trợ công tác quản lý.

- 83,0% số trường mầm non hoàn thành tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục; 60% số trường được đánh giá ngoài đạt chuẩn cấp độ 1 trở lên. Phấn đấu 01 trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

b. Giải pháp thực hiện

- Tham mưu phương án sắp xếp mạng lưới trường lớp mầm non khi sáp nhập đảm bảo không quá 20 nhóm lớp/trường.

- Tiếp tục thực hiện các chính sách đầu tư, xã hội hoá phát triển GDMN. Khai thác hiệu quả nguồn vốn đầu tư công, đầu tư Chương trình nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, nguồn thu hợp pháp của các tổ

chức, cá nhân để thực hiện Đề án “Bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”.

- Bố trí kinh phí, huy động nguồn lực bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hoá, hiện đại.

- Tham mưu, xây dựng kế hoạch, phối hợp các nguồn lực để đầu tư xây dựng mới và bảo đảm các tiêu chí duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia; Nâng cao tỷ lệ trường được kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn Quốc gia theo quy định của Bộ GD&ĐT.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 98% CBQL, GV, NV trong trường mầm non thực hiện chữ ký số.
- 100% trường mầm non thực hiện tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.
- 100% trường mầm non thanh toán không dùng tiền mặt.
- 100% trường mầm non có trang website thường xuyên cập nhật thông tin.
- Bổ sung kho học liệu giáo dục dùng chung cho GDMN thành phố.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục huy động các nguồn lực, đầu tư, xây dựng hạ tầng số (nâng cấp đường truyền, phòng học thông minh, phòng học kết nối, ...) hỗ trợ giáo viên tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Khai thác hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị: trang website của trường, của ngành; trang Fanpage, facebook, nhóm zalo,...

- Sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ mầm non, chuyên hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử. Tiếp tục thực hiện các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định chất lượng.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học, chăm sóc, nuôi dưỡng và quản lý tiếp tục được duy trì (học trực tuyến, tuyển sinh, camera giám sát, email với tên miền anlao.edu.vn, giáo viên tích cực sử dụng các phần mềm dạy học như: Quizizz, Camtasia, Kezibo, ...

- Tiếp tục bổ sung kho tài liệu, học liệu hướng dẫn các bậc cha mẹ thông qua video hỗ trợ việc chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình.

- Cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời. Có giải pháp định hướng dư luận xã hội, xử lý triệt để, hiệu quả khi xảy ra các tình huống trong công tác quản lý.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN, đổi mới cơ chế quản lý tài chính

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Ban hành các văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học kịp thời.
- Đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ chính sách về GDMN.
- Không có cơ sở mầm non tư thực hoạt động trái quy định. Không để phát sinh nhóm trẻ tối đa 7 trẻ.
- Kịp thời nắm bắt thông tin, tình huống và xử lý trong thực hiện nhiệm vụ.
- Không có đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

b. Giải pháp thực hiện

- Triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GD&ĐT, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố về phát triển GDMN trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục tại các cơ sở GDMN. Tăng quyền tự chủ cho cơ sở giáo dục được quyết định các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu, Chương trình GDMN, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục, phát huy vai trò tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong cơ sở GDMN; bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá của các cấp quản lý giáo dục đối với cơ sở GDMN theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên mầm non.

- Tích cực xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, tạo sự gắn kết các thành viên trong nhà trường, tạo động lực cho đội ngũ gắn bó, cống hiến, nâng cao hiệu quả chăm sóc giáo dục trẻ. Nắm bắt các thông tin, tình huống và xử lý kịp thời, đảm bảo quá trình quản lý vận hành thông suốt.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở GDMN ngoài công lập phát triển và hoạt động theo quy định. Giám sát chặt chẽ quy trình hình thành cơ sở mầm non tư thực, không nhận trẻ khi chưa có quyết định thành lập. Thực hiện hiệu quả mô hình trường mầm non công lập quản lý giám sát, tư vấn về chuyên môn các nhóm lớp độc lập tư thực trên địa bàn. Quản lý chặt chẽ các cơ sở GDMN có yếu tố nước ngoài.

- 100% các trường MN thực hiện quản lý nguồn thu không dung tiền mặt. Công tác quản lý, mua sắm, bảo quản và sử dụng thiết bị, đồ dùng, đồ chơi khoa học, hiệu quả: sổ quản lý tài sản, kiểm kê, bàn giao theo đúng quy định.

6. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT); chuẩn bị các điều kiện triển khai phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày và hoàn thành chương trình GDMN.
- Duy trì 17/17 xã, thị trấn đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ 5 tuổi.
- Triển khai phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo khi có văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

b. Giải pháp thực hiện

- Tăng cường công tác kiểm tra, thẩm định, công nhận đạt chuẩn PCGDMNTNT bảo đảm quy trình, hiệu quả: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TU theo quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020.

- Phối hợp với Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục các xã, huyện xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục; công tác quản lý, điều tra, theo dõi trẻ, thiết lập hồ sơ phổ cập, triển khai phần mềm phổ cập thống nhất về nội dung, hình thức và cách quản lý theo đúng quy định, thường kỳ báo cáo số liệu và cập nhập thông tin đầy đủ.

- Các xã, thị trấn tiếp tục rà soát, bổ sung các điều kiện đội ngũ và CSVC bảo đảm để thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT. Xây dựng kế hoạch và tăng cường nguồn lực, ưu tiên bảo đảm ngân sách để hoàn thành mục tiêu về phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3-5 tuổi vào năm 2030 theo Nghị quyết số 42-NQ/TW và Nghị quyết số 68/NQ-CP.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ trẻ em và giáo viên theo quy định. Cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, hồ sơ, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận duy trì kết quả PCGDMNTNT.

7. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% các cơ sở GDMN có sự tham gia của các bậc cha mẹ và cộng đồng vào quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Thực hiện có hiệu quả các dự án của tổ chức quốc tế đang triển khai tại các cơ sở GDMN trên địa bàn thành phố. Khuyến khích phát triển các cơ sở mầm non có yếu tố nước ngoài.

b. Giải pháp thực hiện

*** Công tác xã hội hóa**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025; Nghị quyết 07/2013/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố, Quyết định 503/QĐ-UBND của UBND thành phố, huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư cho phát triển GDMN; Huy động các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể các đơn vị doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia phát triển GDMN.

- Truyền thông hiệu quả tới các bậc phụ huynh, thu hút phụ huynh tham gia vào các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Thực hiện công tác vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ đúng quy trình, đúng đối tượng, đảm bảo công khai minh bạch, tạo lòng tin đối với phụ huynh và cộng đồng xã hội.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hoá quy trình thủ tục cho các doanh nghiệp đầu tư cho giáo dục mầm non; Tăng cường thực hiện kiểm tra, giám sát, hướng dẫn về xã hội hoá trong các cơ sở GDMN.

***Hội nhập quốc tế**

- Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn đầu tư, tài trợ từ các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước phát triển GDMN (nếu có). Thực hiện hiệu quả Chương trình GDMN tích hợp đã được Bộ GD&ĐT phê duyệt.

- Khuyến khích hợp tác, giao lưu chia sẻ, học tập kinh nghiệm về quản lý, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục mầm non giữa các cơ sở GDMN của huyện với các cơ sở GDMN trong thành phố, khu vực. Tích cực học hỏi, áp dụng mô hình phương pháp giáo dục tiên tiến để phát triển chương trình GDMN, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Thực hiện Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục, nghiêm túc quản lý, rà soát, đánh giá, hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở GDMN có yếu tố nước ngoài hoạt động trên địa bàn huyện.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% cơ sở GDMN vận hành trang website của trường và khai thác trang Fanpage, facebook, zalo,... thực hiện công tác truyền thông về GDMN.

- Mỗi cơ sở GDMN có ít nhất 04 tin bài/tháng/được tuyên truyền trên phương tiện thông tin của đơn vị.

- 100% phụ huynh tham gia phối hợp thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

b. Giải pháp thực hiện

- Tích cực tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ GD&ĐT và của thành phố về đổi mới và phát triển

GDMN; các chuyên đề về GDMN, hoạt động nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non; gương người tốt việc tốt trong thực hiện chương trình GDMN,...

- Cán bộ, giáo viên mầm non có kỹ năng giao tiếp, trao đổi với phụ huynh hàng ngày, trong các cuộc họp, các buổi hội thảo..., kịp thời cung cấp thông tin, định hướng và xử lý thông tin đảm bảo phụ huynh thông suốt, tích cực phối hợp với nhà thực hiện hiệu quả công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Phối hợp với Đài phát thanh huyện, xã tuyên truyền về các văn bản liên quan đến cơ chế chính sách, nội dung GDMN. Đặc biệt đã triển khai tuyên truyền, phổ biến và quán triệt các nội dung về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, về tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục.

- Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN. Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác truyền thông theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học với nhiều hình thức đa dạng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Phòng GD&ĐT, đặc điểm tình hình của địa phương, các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể đối với GDMN và chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của năm học.

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Phòng GD&ĐT để được giải đáp và kịp thời chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để BC);
- PCT UBND huyện (để BC);
- LD, CV Phòng GD&ĐT (để CD&TH);
- Các cơ sở GDMN (để TH);
- Lưu VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ RƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Thị Thu Hương